

Bản án số: 65/2025/HS-ST.
Ngày: 23-9-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Lin;
2. Ông Nguyễn Tấn Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2025/TLST-HS, ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 61/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Công H, sinh năm 2004 tại tỉnh Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau); Nơi cư trú: Ấp Lung L, xã Định Thành A, huyện Đông H1, tỉnh Bạc Liêu (nay là ấp Lung L, xã Định T, tỉnh Cà Mau); Chỗ ở hiện nay: Ấp 5, xã Đức Hòa Đ, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là ấp 5, xã Mỹ H3, tỉnh Tây Ninh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Trần Văn K, sinh năm 1978 (sống); Họ và tên mẹ: Hà Thi Đ, sinh năm 1983 (sống); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo Trần Công H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-3-2025 cho đến nay tại Phân Trại tạm giam khu vực II, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Tây Ninh (bị cáo có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Đặng Minh N, sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 1/60/28A, Đường Trần Văn Đ1, Khu phố 7, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số 1/60/28A, Đường Trần Văn Đ1, Khu phố 7,

Phường Nhiêu L1, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở hiện nay: Ấp Bình Tả 2, xã Đức Hòa H4, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là ấp Bình Tả 2, xã Đức H2, tỉnh Tây Ninh); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên cha: Nguyễn Văn S, sinh năm 1954 (sống); Họ và tên mẹ: Đặng Thị Phương D, sinh năm 1960 (sống); Họ và tên vợ: Mai Thị Tuyết K1, sinh năm 1995; Con: Có 01 người sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo Nguyễn Đăng Minh N bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-3-2025 cho đến nay tại Phân Trại tạm giam khu vực II, Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Tây Ninh (bị cáo có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đinh Lâm V, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã Tiên H5, thành phố Đồng X, tỉnh Bình Phước (nay là ấp 3, phường Bình P, tỉnh Đồng Nai).

+ Anh Đỗ Hữu T1, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn Võ X1, huyện Đức L2, tỉnh Bình Thuận (nay là Khu phố 6, xã Đức L2, tỉnh Lâm Đồng).

+ Anh Huỳnh Hồng Q, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa H4, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là ấp Bình Tiên 2, xã Đức H2, tỉnh Tây Ninh).

+ Anh Nguyễn Minh V1, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú B, xã Phú V2, thị xã Tân C, tỉnh An Giang (nay là Ấp Phú B, xã Châu P1, tỉnh An Giang).

+ Chị Lê Thị Kim T2, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 64, Phường 1, thành phố Cao L3, tỉnh Đồng Tháp (nay là phường Cao L3, tỉnh Đồng Tháp).

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ H6, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Bình Tả 2, xã Đức Hòa H4, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là ấp Bình Tả 2, xã Đức H2, tỉnh Tây Ninh).

- ***Người chứng kiến:*** Anh Huỳnh Tấn Đ2, sinh năm 1996 (vắng mặt) và anh Biện Công D, sinh năm 1990 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 10-3-2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Long An phối hợp với Công an xã Đức Hòa Đ, huyện Đức

H2, tỉnh Long An tuần tra phòng chống tội phạm trên địa bàn ấp 5, xã Đức Hòa Đ, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là ấp 5, xã Mỹ H3, tỉnh Tây Ninh) phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đăng Minh N có hành vi đang cất giấu 01 gói nylon chứa chất ma túy (dạng đá) trong túi quần Jean phía trước bên trái N đang mặc, N khai nhận mua gói chất ma túy dạng đá giá 200.000 đồng của Trần Công H tại Phòng số 11 nhà trọ Ngọc H7 thuộc ấp 5, xã Đức Hòa Đ, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là ấp 5, xã Mỹ H3, tỉnh Tây Ninh) mục đích để sử dụng. Công an xã Đức Hòa Đ, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là Công an xã Mỹ H3, tỉnh Tây Ninh) tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người cùng vật chứng để xử lý.

Tiến hành khám xét nơi ở của Trần Công H phát hiện trên bàn trong phòng trọ có 01 cân điện tử; 01 gói nylon màu trắng rãnh khếp viền đỏ bên trong có chứa 06 gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy (dạng đá); 01 gói nylon màu trắng rãnh khếp viền đỏ bên trong có chứa 15 gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy (dạng đá), 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy (dạng đá). Quá trình điều tra Trần Công H khai nhận đó là chất ma túy dạng đá Hậu mua của người tên C1 không xác định nhân thân lai lịch vào ngày 10-3-2025, với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, H đem về phòng trọ phân chia ra các gói nhỏ mục đích để bán lại cho những người nghiện để mục đích thu lợi. Ngoài lần bán ma túy cho Nguyễn Đăng Minh N, Trần Công H còn khai nhận trước khi bị bắt đã bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện gồm Nguyễn Minh V1 và một số người không rõ họ tên, địa chỉ từ tháng 02-2025 đến ngày 10-3-2025, khoảng 15 lần thu lợi bất chính số tiền 5.000.000 đồng (chưa nộp lại).

Tại Kết luận giám định số 1069/KL-KTHS ngày 14-3-2025 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) đựng trong 01 gói nylon hàn kín hai đầu được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1621 gam.

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) đựng trong 06 gói nylon hàn kín hai đầu được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,7815 gam.

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) đựng trong 15 gói nylon hàn kín hai đầu được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, tổng khối lượng: 3,4269 gam.

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M4) dính bên trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong, gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,0628 gam.

Kèm theo kết luận giám định: Không.

Hoàn lại mẫu vật gửi giám định: Mẫu ký hiệu M2, khối lượng 0,6947 gam, Mẫu ký hiệu M3, khối lượng 3,3524 gam, 01 chai nhựa, phía dưới đáy là 01 ly thủy tinh, có nắp nhựa màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa màu tím nhạt và 01 nỏ thủy tinh được niêm phong.

Không hoàn lại mẫu vật sau giám định: Mẫu ký hiệu M1, M4 đã sử dụng hết cho công tác giám định”.

Vật chứng còn tạm giữ gồm: Mẫu ký hiệu M2, khối lượng 0,6947 gam; Mẫu ký hiệu M3, khối lượng 3,3524 gam; 01 chai nhựa, phía dưới đáy là 01 ly thủy tinh, có nắp nhựa màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa màu tím nhạt; 01 nỏ thủy tinh được niêm phong; 01 hộp giấy màu đen kích thước 7,0 x 18 x 2 cm; 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc; 01 hột quạt gas màu trắng đỏ; 01 vỏ bao thuốc lá có chữ YETT; 01 kéo kim loại dài 15,5 cm; 01 ống hút nhựa màu trắng hàn kín 01 đầu, 01 đầu nhọn, kích thước 10,5 cm; 07 gói nylon hàn kín 01 đầu kích thước 2 x 3,5 cm (không có ma túy); 04 gói nylon rãnh khếp viền đỏ kích thước 3,0 x 3,0 cm (không có ma túy); 20 gói nylon hàn kín 01 đầu, kích thước 4,0 x 12,5 cm; 05 túi nylon hàn kín 01 đầu, kích thước 4,0 x 6,5 cm; 02 gói nylon rãnh khếp viền đỏ kích thước 5,0 x 8,5 cm (không có ma túy); 01 xe mô tô biển số 86B8-13658, màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 93B2-173.99; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro màu xanh rêu, sim số 0944.756.885; số tiền 200.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSKV3 ngày 05-9-2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Công H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Đăng Minh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo Trần Công H và Nguyễn Đăng Minh N gây ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Công H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Công H từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Minh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Minh N từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt bổ sung do các bị cáo Trần Công H và Nguyễn Đăng Minh N do không có việc làm ổn định.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu ký hiệu M2, khối lượng 0,6947 gam; Mẫu ký hiệu M3, khối lượng 3,3524 gam; 01 chai nhựa, phía dưới đáy là 01 ly thủy tinh, có nắp nhựa màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa màu tím nhạt; 01 nỏ thủy tinh được niêm phong; 01 hộp giấy màu đen kích thước 7,0 x 18 x 2 cm; 01 hột quạt gas màu trắng đỏ; 01 vỏ bao thuốc lá có chữ YETT; 01 kéo kim loại dài 15,5 cm; 01 ống hút nhựa

màu trắng hàn kín 01 đầu, 01 đầu nhọn, kích thước 10,5 cm; 07 gói nylon hàn kín 01 đầu kích thước 2 x 3,5 cm (không có ma túy); 04 gói nylon rãnh khếp viền đỏ kích thước 3,0 x 3,0 cm (không có ma túy); 20 gói nylon hàn kín 01 đầu, kích thước 4,0 x 12,5 cm; 05 túi nylon hàn kín 01 đầu, kích thước 4,0 x 6,5 cm; 02 gói nylon rãnh khếp viền đỏ kích thước 5,0 x 8,5 cm (không có ma túy); 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô biển số 86B8-13658, màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 93B2-173.99; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro màu xanh rêu, sim số 0944.756.885; số tiền 200.000 đồng.

Buộc bị cáo Trần Công H nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000 đồng để tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An (nay là Công an tỉnh Tây Ninh), Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] *Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:* Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[2.1] *Hành vi khách quan của các bị cáo Trần Công H và Nguyễn Đăng Minh N đã thực hiện:*

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Công H và Nguyễn Đăng Minh N thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 10-3-2025, tại ấp 5, xã Đức Hòa Đ, huyện Đức H2, tỉnh Long An (nay là ấp 5, xã Mỹ H3, tỉnh

Tây Ninh), Nguyễn Đăng Minh N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1621 gam, loại Methamphetamine trong túi quần Jean phía trước bên trái N đang mặc, N khai nhận số ma túy mà N tàng trữ nêu trên là ma túy N vừa mua của Trần Công H nhằm mục đích sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra phát hiện bắt giữ. Công an tỉnh Long An tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Công H thu giữ ma túy có khối lượng tổng cộng 4,2084 gam, loại Methamphetamine. H khai nhận cất giấu nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện để thu lợi và 01 nỏ thủy tinh bên trong có ma túy, khối lượng 0,0628 gam loại Methamphetamine H khai nhận tàng trữ nhằm mục đích để H tự sử dụng ma túy. Ngoài lần bán ma túy cho Nguyễn Đăng Minh N, Trần Công H còn khai nhận trước khi bị bắt đã bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện gồm Nguyễn Minh V1 và một số người không rõ họ tên, địa chỉ từ tháng 02-2025 đến ngày 10-3-2025, khoảng 15 lần thu lợi bất chính số tiền 5.000.000 đồng.

[2.2] Hội đồng xét xử đánh giá:

Xét lời khai nhận của các bị cáo Trần Công H và Nguyễn Đăng Minh N trước tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10-3-2025, Biên bản khám xét ngày 11-3-2025; Kết luận giám định số: 1069/KL-KTHS ngày 14-3-2025 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các chứng cứ khách quan khác có trong hồ sơ đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

Xét bị cáo Trần Công H đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, có tổng khối lượng 4,2084 gam, loại Methamphetamine và bị cáo Nguyễn Đăng Minh N đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1621 gam, loại Methamphetamine. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Trần Công H đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ Luật Hình sự và hành vi của bị cáo Nguyễn Đăng Minh N đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự xã hội nên hành vi của các bị cáo cần xử lý bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Công H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và bị cáo Nguyễn Đăng Minh N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá về tình tiết định khung, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

[3.1] Về tình tiết định khung:

Bị cáo Trần Công H mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, có tổng khối lượng 4,2084 gam, loại Methamphetamine nên thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ Luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đăng Minh N tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,1621 gam, loại Methamphetamine, để sử dụng nên thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H và N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H tự thú khai ra các lần phạm tội trước đó chưa bị phát hiện nên bị cáo H còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về hình phạt đối với các bị cáo:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Từ đó, xét quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là phù hợp nên ghi nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo nên không xem xét.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

*[5.1] Tịch thu tiêu hủy **vật chứng không còn giá trị sử dụng**, gồm:* Mẫu ký hiệu M2, khối lượng 0,6947 gam; Mẫu ký hiệu M3, khối lượng 3,3524 gam; 01 chai nhựa, phía dưới đáy là 01 ly thủy tinh, có nắp nhựa màu đỏ có gắn 01 ống hút nhựa màu tím nhạt; 01 nỏ thủy tinh được niêm phong; 01 hộp giấy màu đen kích thước 7,0 x 18 x 2 cm; 01 hộp quẹt gas màu trắng đỏ; 01 vỏ bao thuốc lá có chữ YETT; 01 kéo kim loại dài 15,5 cm; 01 ống hút nhựa màu trắng hàn kín 01 đầu, 01 đầu nhọn, kích thước 10,5 cm; 07 gói nylon hàn kín 01 đầu kích thước 2 x 3,5 cm (không có ma túy); 04 gói nylon rãnh khếp viền đỏ kích thước 3,0 x 3,0 cm (không có ma túy); 20 gói nylon hàn kín 01 đầu, kích thước 4,0 x 12,5 cm; 05 túi nylon hàn kín 01 đầu, kích thước 4,0 x 6,5 cm; 02 gói nylon rãnh khếp viền đỏ kích thước 5,0 x 8,5 cm (không có ma túy); 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc.

[5.2] Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước tài sản liên quan đến hành vi phạm tội: 01 xe mô tô biển số 86B8-13658, màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 93B2-173.99; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro màu xanh rêu, sim số 0944.756.885; số tiền 200.000 đồng.

[5.3] Buộc bị cáo Trần Công H nộp lại số tiền thu lợi bất chính: 5.000.000 đồng để tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với người thanh niên tên C1 không xác định nhân thân có hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo H chỉ có chứng cứ là lời khai duy nhất của bị cáo H nên không có căn cứ xử lý.

[7] Đối với anh Nguyễn Minh V1 có hành vi mua ma túy của bị cáo H nhằm mục đích sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đề nghị cơ quan có thẩm quyền ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập là phù hợp.

[8] Đối với việc bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,0628 gam, loại Methamphetamine trong bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên, khối lượng ma túy không đủ định lượng theo quy định nên hành vi không cấu thành tội phạm có liên quan.

[9] Đối với chị Nguyễn Thị Mỹ Hằng, anh Huỳnh Hồng Q chủ nhà trọ Ngọc H7 và chị Lê Thị Kim T2 quản lý nhà trọ Ngọc H7 không biết bị cáo H mua bán trái phép chất ma túy và cất giấu chất ma túy tại phòng số 11 nhà trọ Ngọc H7 nên hành vi của chị H6, anh Q và chị T2 không cấu thành tội phạm có liên quan.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Công H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Minh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50: Xử phạt bị cáo Trần Công H 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11-3-2025.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Minh N 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 11-3-2025.

2.3. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam các bị cáo Trần Công Hậu và Nguyễn Đăng Minh N 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23-9-2025) để đảm bảo thi hành án.

3. *Về biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1. *Tịch thu tiêu hủy:* Mẫu ký hiệu M2, khối lượng 0,6947 gam; Mẫu ký hiệu M3, khối lượng 3,3524 gam; 01 (một) chai nhựa, phía dưới đáy là 01 (một) ly thủy tinh, có nắp nhựa màu đỏ có gắn 01 (một) ống hút nhựa màu tím nhạt; 01 (một) nỏ thủy tinh được niêm phong; 01 (một) hộp giấy màu đen kích thước 7,0 x 18 x 2 cm; 01 (một) hột quẹt gas màu trắng đỏ; 01 (một) vỏ bao thuốc lá có chữ YETT; 01 (một) kéo kim loại dài 15,5 cm; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng hàn kín 01 đầu, 01 (một) đầu nhọn, kích thước 10,5 cm; 07 (bảy) gói nylon hàn kín 01 (một) đầu kích thước 2 x 3,5 cm (không có ma túy); 04 (bốn) gói nylon rãnh khếp viền đỏ kích thước 3,0 x 3,0 cm (không có ma túy); 20 (hai mươi) gói nylon hàn kín 01 (một) đầu, kích thước 4,0 x 12,5 cm; 05 (năm) túi nylon hàn kín 01 (một) đầu, kích thước 4,0 x 6,5 cm; 02 (hai) gói nylon rãnh khếp viền đỏ kích thước 5,0 x 8,5 cm (không có ma túy); 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu bạc.

3.2. *Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:* 01 (một) xe mô tô biển số 86B8-13658, màu đỏ; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 93B2-173.99; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 pro màu xanh rêu, sim số 0944.756.885; số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 163-22/9/2025 và phiếu Ủy nhiệm chi ngày 22/9/2025.

3.3. *Buộc bị cáo Trần Công H nộp lại số tiền thu lợi bất chính:* 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

4. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Trần Công H và Nguyễn Đăng Minh N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Trần Công H và Nguyễn Đăng Minh N có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đinh Lâm V, anh Đỗ Hữu T1, anh Huỳnh Hồng Q, anh Nguyễn Minh V1, chị Lê Thị Kim T1 và chị Nguyễn Thị Mỹ H6 vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 3 - Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phân Trại tạm giam khu vực II;
- Phòng THADS khu vực 3 - Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng